

Số: /TTr-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông; chính sách tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X.

Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn; UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam với các nội dung chính sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Theo Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 26/4/2012 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực; HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 03/10/2019 quy định mức chi phục vụ các kỳ thi trong ngành giáo dục và đào tạo; chính sách tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3506/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 03/10/2019 của HĐND tỉnh.

Căn cứ các quy định trên, các cơ quan, đơn vị và địa phương đã đảm bảo kinh phí để tổ chức các kỳ thi trong ngành giáo dục, đặc biệt đảm bảo phục vụ công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ thi tốt nghiệp Trung học Phổ thông và các kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 tại các trường Trung học Phổ thông chuyên, trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh.

2. Nay, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là Thông tư số 69) có hiệu lực từ ngày 01/10/2021 và thay thế Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 26/4/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tại khoản 13, Điều 8 Thông tư số 69 có quy định: “13. Căn cứ vào khả năng kinh phí, vai trò thực tế của từng chức danh quy định tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 Thông tư này, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở trung ương, UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương.”

Để các địa phương, đơn vị có căn cứ bố trí kinh phí để chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và thực hiện chính sách tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông trên địa bàn tỉnh, việc trình HĐND tỉnh khóa X xem xét ban hành Nghị quyết quy định mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông; chính sách tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam để thay thế Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 03/10/2019 quy định mức chi phục vụ các kỳ thi trong ngành giáo dục và đào tạo; chính sách tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông quốc gia trên địa bàn tỉnh là phù hợp và cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT:

1. Mục đích: Việc ban hành Nghị quyết nhằm quy định cụ thể mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; đồng thời, đảm bảo đúng các quy định hiện hành, điều kiện kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh hiện nay và làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng quy định.

2. Quan điểm chỉ đạo: Đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN, đúng quy định tại Thông tư số 69 của Bộ Tài chính, đồng thời đảm bảo khả năng cân đối ngân sách địa phương, đúng vai trò thực tế của từng chức danh, công việc và đúng thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì xây dựng, tham mưu UBND tỉnh báo cáo trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định tại Công văn 5364/UBND-KTTH ngày 17/8/2021.

2. Sở Tài chính đã có Công văn số 3660/STC-HCSN ngày 20/12/2021 đề nghị các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố góp ý dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

3. UBND tỉnh tổ chức họp ngày 24/12/2021 nghe Sở Tài chính báo cáo và ý kiến tham gia của các Sở, ngành liên quan và giao Sở Tài chính tổng hợp ý kiến để hoàn chỉnh các dự thảo.

4. Sở Tư pháp đã thẩm định tại Báo cáo số 296/BC-STP ngày 28/12/2021; những nội dung đề nghị của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn chỉnh Tờ trình và dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh.

5. Sở Tài chính đã lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh ngày 27/12/2021 theo quy định và tiếp thu, hoàn chỉnh các dự thảo.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT:

Bố cục Nghị quyết:

Nghị quyết gồm 05 điều như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Điều 2. Mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.
- Điều 3. Chính sách tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông .
- Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện.
- Điều 5. Tổ chức thực hiện.

Nội dung cơ bản của Nghị quyết:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

a) Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, gồm:

- Mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ tại kỳ thi tốt nghiệp Trung học Phổ thông , kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia Trung học Phổ thông các môn văn hóa.
- Mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ tại kỳ thi tuyển sinh đầu cấp; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh.
- Mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ tại kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện các môn văn hóa; các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo.
- Chính sách tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông .

b) Đối tượng áp dụng: Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao thực hiện các nhiệm vụ tại các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Mức chi

a) Đa số các mức chi tiền công cho từng chức danh, công việc quy định tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 Thông tư 69 đều quy định áp dụng cách thức tính toán tiền công theo ngày (nhưng không phân biệt trình độ đào tạo và thâm niên công tác) theo mức lương quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và

Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH).

Cụ thể điều 3 Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH quy định 04 mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước, cụ thể: *Mức 1 không quá 40.000.000 đồng/tháng, Mức 2 không quá 30.000.000 đồng/tháng, Mức 3 không quá 20.000.000 đồng/tháng, Mức 4 không quá 15.000.000 đồng/tháng.*

Đồng thời, tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH quy định cách tính toán mức tiền công theo ngày: *“2. Mức lương theo ngày áp dụng đối với chuyên gia tư vấn làm việc từ 8 giờ trở lên nhưng không đủ 6 ngày, được xác định trên cơ sở mức lương theo tháng quy định tại Điều 3 Thông tư này chia cho 26 ngày và nhân với hệ số 1,3.”*

Căn cứ các quy định trên, khả năng cân đối ngân sách địa phương và vai trò thực tế của từng chức danh, công việc tại các kỳ thi trên địa bàn tỉnh trong thời gian vừa qua, UBND tỉnh kính đề nghị cách thức tính toán tiền công theo ngày (nhưng không phân biệt trình độ đào tạo và thâm niên công tác) theo mức lương chuyên gia tư vấn trong nước áp dụng bằng 70% với mức 4 (*không quá 15.000.000 đồng/tháng*) và cách tính toán quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH; cụ thể, mức tiền công tối đa đề xuất là 500.000 đồng/người ngày ($= 15.000.000 * 70\% / 26 \text{ ngày} * 1,3$).

b) Đối với một số mức chi tại Thông tư số 69 quy định mức chi tối đa cụ thể, UBND tỉnh kính đề nghị quy định lần này bằng khoản 80% đến 100% tùy từng mức chi cụ thể.

Với các nội dung báo cáo trên, các mức chi đề xuất lần này tăng từ 10% đến 40% so với quy định tại Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND tùy nội dung (chi tiết tại các phụ lục kèm theo); trong đó, tổng nhu cầu đối với cấp tỉnh dự kiến khoảng 08 tỷ đồng/năm (tăng khoảng 02 tỷ đồng/năm) để thực hiện kỳ thi tốt nghiệp THPT, tuyển sinh lớp 10 chuyên và phổ thông dân tộc nội trú.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh, như sau:

(1) Mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ tại kỳ thi tốt nghiệp Trung học Phổ thông, kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia Trung học Phổ thông các môn văn hóa trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)

(2) Mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ tại kỳ thi tuyển sinh đầu cấp; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm)

(3) Mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ tại kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện các môn văn hóa; các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm)

Đối với các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục phổ thông cấp trường, căn cứ khả năng nguồn kinh phí theo quy định các trường được áp dụng các mức chi tại quy định này và đảm bảo không vượt mức chi tại quy định này.

Trường hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức từng kỳ thi, cuộc thi quy định các chức danh ngoài các chức danh theo quy định thì được áp dụng theo mức tiền công đối với chức danh ủy viên tương đương không quá hệ số 1 đối với Trưởng và 0,8 đối với Phó trưởng. Giao UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Về chính sách tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông trên địa bàn tỉnh

Qua rà soát chính sách tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông trên địa bàn tỉnh, đều là các chính sách hỗ trợ đối với học sinh, giáo viên, cấp dưỡng và cán bộ quản lý; đồng thời, trong thời gian vừa qua cũng đã đáp ứng nhu cầu, tạo điều kiện cho các em học sinh là người dân tộc thiểu số tham dự đầy đủ, đạt kết quả tại kỳ thi Trung học Phổ thông hằng năm. Do vậy, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét tiếp tục ban hành chính sách hỗ trợ tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định chính sách hỗ trợ tổ chức ôn tập đối với học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi tốt nghiệp Trung học Phổ thông trên địa bàn tỉnh.

b) Đối tượng áp dụng: Viên chức quản lý, giáo viên tham gia giảng dạy, quản lý; nhân viên cấp dưỡng và học sinh người dân tộc thiểu số đang học lớp 12 tại các trường Trung học Phổ thông, phổ thông dân tộc nội trú của tỉnh.

c) Nội dung và mức chi:

- Hỗ trợ học sinh là người dân tộc thiểu số: Tiền ăn: 80% mức lương cơ sở/học sinh/tháng; Tiền ở: 10% mức lương cơ sở/học sinh/tháng (chỉ áp dụng đối với học sinh không được bố trí ở ký túc xá).

- Hỗ trợ giáo viên: 100.000 đồng/tiết; tổng số tiết dạy trong 1 tuần/lớp được hỗ trợ: 31 tiết.

- Hỗ trợ viên chức quản lý: 100.000 đồng/tiết; số tiết trong 1 tuần: 4 tiết.

- Hỗ trợ nhân viên cấp dưỡng (không áp dụng đối với nhân viên cấp dưỡng các trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh, huyện): 200% mức lương cơ sở/người/tháng (định mức tối thiểu 35 học sinh/01 nhân viên cấp dưỡng, số dư từ 15 học sinh trở lên được tính thêm 01 nhân viên).

d) Thời gian thực hiện: kể từ khi kết thúc năm học đến thời điểm diễn ra Kỳ thi tốt nghiệp Trung học Phổ thông.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách địa phương bố trí cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

5. Tổ chức thực hiện

a) Giao UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Thường trực HĐND các Ban của HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

c) Những nội dung khác liên quan đến việc quản lý kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông.

Kính trình HĐND tỉnh khóa X xem xét, quyết nghị./.

(Hồ sơ kèm theo, gồm:

- Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông; chính sách tổ chức ôn tập cho học sinh người dân tộc thiểu số tham dự kỳ thi Trung học Phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Báo cáo thẩm định và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định.

- Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương; bản chụp ý kiến góp ý và tài liệu liên quan.)

Nơi nhận:

- TT TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- CPVP; các Phòng CV;
- Lưu VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Quang